Một tháng . . 0 . 50 | 0 . 60 | 0 . 55 | 0 . 55 | 0 . 60 | 0 . 75
Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

doivent être adressés au directeur
61-63, Rue du Coton, Hanoi

Rédacteur en chef: PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant: NGUYỄN-VĂN-LUẬN

TRUNG-BẮC TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 180

Annonces judiciaires et légales. 1 $ 50 la c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

Nơi nào ánh sáng, khí giời không tới, ắt có ông lang tới

Tôi đương ngồi nghĩ vơ vẩn tìm một cái đầu bài lành lành không phạm để viết lấy một bài phiếm, thì vẳng nghe ở một nhà bên cạnh có tiếng người học thanh thánh, ý hẳn cậu học sinh bên láng giềng tôi đương học bài và sinh thì phải, vì tôi lắng nghe thấy cậu học đánh vần câu chữ Pháp, chính mình lúc thuở bé đã từng phải gào nhiều lần để hôm sau đến học đường được thuộc, cho khỏi phải phạt, mà lại ra con người biết vệ-sinh. Câu ấy có thể dịch ra tiếng Việt như sau này: « Nơi nào ánh sáng, khí giời không tới, ắt có ông lang tới », nghĩa là người ta ở những nơi tối tăm không thoáng khí thì dễ sinh ra tật bệnh. Thì lắng nghe tiếng học câu ấy, tức thì bao nhiêu tư tưởng trong trí não tôi hình như cứ quẩn quít cả vào đó, mà không sao tìm thấy đầu bài khác nữa, vậy hãy xin lấy câu con trẻ học ấy làm cái đầu đề bài hôm nay.

Ừ! mà câu con trẻ học ấy người mình đã thật thâm hiểu, đã biết thực-hành chưa? Phụng đọc bản tờ trình của sở Y chánh Nam-kỳ tại kỳ hộ-đồng Chánh-phủ mới rồi, đoan nói về bệnh lao là một cái nạn dữ dội ở nước mình ngày nay, có thấy một câu của quan thầy thuốc tỉnh Cần-thơ rằng: « Ở đây có nhiều sự làm cho dễ mắc bệnh ấy lắm. Vốn người bản-xứ bị bệnh sốt rét rừng, bệnh máu xấu, thân thể đã luy nhược sẵn rồi mà ăn uống quần áo, nhà cửa, không có chút chi là vệ-sinh cả. Như vậy thì cái bệnh ấy nó lan rộng cũng không có gì là đáng lạ. Và, nhà cửa chỗ nào tối tăm nhất, mà không có tí ánh sáng nào vào thì người bản xứ lại hay thích ở. Nhà cửa ẩm ướt luôn, đóm rải người ôm nhỏ ra có trùng độc, thì trùng độc ấy nhờ vì thế nên sống được mãi mà lây sang người khác... » Mấy câu ấy thực quả đúng không sai, mà xem đấy thì rõ người mình quả chưa hiểu cái câu trên đầu bài này vậy. Này ta thử vào một nhà người mình ở, không nói là nhà một người hạ lưu ngu ngốc, cứ nói ngay nhà người vào hạng thường thường bậc trung xem có nhiều ánh sáng nhiều khí giời không. Chắc ai cũng công nhận rằng trong mười nhà thì đến tám chín nhà, bước chân vào hình như chui vào trong ông, giời mưa dầm thì đặt cái lép nhép, giời nắng bức thì hơi bốc nồng nặn. Đó còn là buổng khách buổng chơi, người đi kẻ lại cả ngày, đã xua cái hơi nặng đi, cho khí giời ở ngoài có đường mà vào đây. Còn ở trong buổng ngủ của chủ-nhân là nơi người ngoài không ai vào, không ai trông thấy, mở thực là kín đáo, giờ không sao vào được, ánh sáng khôn đường thâu qua, nếu chủ-nhân qui thể bất an, ta đến thăm, có người cầm đèn đưa ta vào tận nơi cung cấm ấy, thì ta sẽ được trông thấy ở bên bên trường nào những tủ cùng rương cái nọ chồng chất lên cái kia, nào là quần áo chăn màn vẻ ngổn ngang bề bộn, trông thấy thế, dẫu đến mùa rét cũng phải ngột ngạt lên vậy. Nào chỉ có thế mà thôi đâu. Lại còn ở dưới gầm giường kia, độ giăm ba cái rương, bốn năm cái nồi xanh nữa. Đó là chủ-nhân một, biết thế nào cũng có người ngoài vào thăm, người nhà đã ra công quét rọn, rác rưởi đã hốt được vài thùng, mạng nhện đã khua được mấy mớ rồi đấy. Nhưng nhân dịp ấy người nhà lại mắc thêm cái màn bỏ-vi thực đấy ở chung quanh, kẻo sợ cái mùng the thưa quá gió máy ở ngoài lại phạm đến qui thể ông chủ chăng. Chủ nhân mà đau vào mùa rét nay, thì lại còn thêm một cái lò than sắc thuốc cũng lại để ngay trong buồng cho ấm nữa, thỉnh thoảng người ra vào mở cửa, gió phầy cái mùi thuốc cùng hơi than bay vào mũi. Một nơi kín hơi kín gió như thế, thì trong người lành cũng thành ốm, huống chi người đã ốm thành sao cho khỏi nỗi ốm thêm. Ấy là cách ăn ở ngày thường, còn cách ăn chơi tiêu khiển của người mình cũng vậy, cũng hình như sợ ánh sáng khí giời. Quanh năm ngày tháng lúc làm lụng buôn bán đã là tự mình đem thân giam hãm vào nơi tối tăm kín đáo rồi, đến lúc nghỉ ngơi anh em gặp nhau có muốn bày cuộc vui chơi, thì cũng chỉ quẩn tam tụ ngũ mà quanh bàn là bạc, hay điếu thuốc điếu men, hay nữa là rượu chè hút xướng toán là những trò chơi ki giờ kị ánh sáng mặt giời cả.

Ngẫm ra người mình thật khác hẳn với người Âu-châu. Người Âu châu làm nhà tối cũng lấy những cửa cho khí giời ánh sáng để đường tới lui. Nhà là ở chỗ ngủ lại cũng lấy nhiều ánh-sáng khí giời. Ấy thế mà cũng còn sợ rằng không đủ khí giời, không đủ ánh sáng, mỗi khi công việc thong thả, lại ưa đến những nơi khoáng đãng mà hấp lấy không-khí lành. Hoặc đặt ra những cuộc đánh quần, đánh bóng, vừa là chơi đùa để di dưỡng tinh thần, mà lại kiêm được thân thể vận động lấy thêm sức khỏe, và buổng phổi được hô hấp lấy chút khí lành. Trong những mùa nóng bức, thì các nhà phong-lưu lại ra nơi bờ bể, lên miền núi cao để tìm đầy đủ khí giời, để hứng lấy ánh sáng. Những cách nuôi thân như thở khí lành đổi không-khí, người mình quả không nghĩ đến bao giờ, mà có thấy ai nói đến lại cho là kỳ quặc vậy. Người mình có tầm bổ thì chỉ những sâm nhung cao quế, còn ánh sáng khí giời thì hình như muốn tránh cho xa, coi như vật đáng sợ đáng kiêng vậy.

Sao mà người mình hay sợ ánh sáng và khí giời thế nhỉ? Cái thói sợ thì giời có lẽ tại người mình không biết phân biệt thoáng khí và gió lùa khác nhau thế nào. Có lẽ xứ mình nguyên là một xứ nóng, cửa ngõ thường hay có gió lùa, mà mình lại không biết những khi nào thì sinh ra gió lùa, lúc nào đừng chỗ gió lùa thì cảm, thấy một người đương lúc mồ hôi ướt át, đứng vào chỗ gió lùa mà bị ngộ lạnh, thì cứ yên trí rằng ra chỗ thoáng khí là độc, nên những nhà gọi là tự trọng cái thân, thì thò đầu ra cửa đã sợ gió máy, mà chỗ ăn chỗ ngủ chỉ cốt lấy kín đáo bưng bít. Ấy cũng là bởi cái dốt cái ngu mà ra vậy. Đó là căn-nguyên cái thói sợ ánh sáng khí giời lắm thay. Hay là bởi xứ mình ở vào nơi nhiệt đái, trong một năm đến sáu bảy tháng nóng bức, thò đầu ra ngoài cửa là thấy nắng chói mắt, cháy da, nên thành ra cái tính ghê sợ ánh sáng, cứ ưa ẩn hình nấp bóng trong những nơi tối tăm kín đáo chăng. Hay là người mình thấy những nơi đền đài cung điện cổ-nhân hay làm tối tăm cho thêm về sâm uất, tưởng rằng người đời càng có giá bao nhiêu, thì lại càng phải xa ánh sáng mặt giời ngần nấy, nên con người đã được phong-lưu nhàn hạ thì tất phải thâm cư vào những nơi mặn che trướng dủ chăng. Thôi dẫu vì thế nào mặc lòng, ta hãy biết rằng cái bệnh lao độc-địa kia, bây nay nó làm hại không biết bao là trai lành gái tốt nước mình cũng chỉ vì cái thói sợ ánh sáng, sợ khí giời của người mình mà ra đấy. Mà cái bệnh ấy nó lại truyền đời con đến đời cháu, nhà nào có người mắc phải chẳng những hại riêng người ấy, hại cho những người gần gụi với mình mà thôi, lại hại cả đến con cháu chịu lấy nữa, vậy các nhà biết thương thân mình biết lo cho giống nòi nghĩ sao? Kể ra các phép vệ-sinh còn nhiều nhưng điều cốt nhất là phải giữ cho nhà cửa được thông hơi sáng sủa, cửa nhiều sân rộng lấy là nhà sang, chẳng cần chi phải nhiều mâm gâm đồ sơn, đồ đạc lỉnh-kỉnh làm chi tổ ngăn trở ánh sáng khí-giời mà thôi, chớ chẳng lợi gì. Còn ông bà nào bày nhiều đồ đạc đã quen không có nhiều không chịu được, thì tôi xin hiến một cách trang hoàng này rất mới là làm lấy một bức hoành sơn sơn thiếp vàng, khác ngay câu « Nơi nào ánh sáng, khí giời không tới, ắt là ông lang tới », ngày nào lúc nào cũng trông thấy mấy chữ nôm na như thế, tưởng lại còn ích lợi hơn là những biển hoành-phi, những bức tứ bình viển-vông cao-kỳ xưa nay vậy.

Lỗ Thư

ÂU-CHÂU ĐIỆN-TÍN

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux, ngày 1er Mars 1923

Đám tang quan Delcassé

Đám tang quan Delcassé đã cất sáng hôm thứ tư, tại Paris ở nhà thờ Notre Dame de Lorrette. Có quan Giám-quốc Millerand, quan tổng thống tòa Nội-các cùng tất cả các quan Thượng-thư đến dự lễ M. Leygues có thay mặt hội-đồng ngoại-vụ của Thủ-tướng nghị-viện. M Victor Bérard có thay lời hội-đồng ngoại-vụ của nguyên-lão nghị-viện đọc điếu văn, đoạn đến quan Poincaré đọc điếu-văn thuật lại sự nghiệp của quan Delcassé, đã có công về việc gia hạ tờ giao ước hiệu hữu Pháp Nga, và đặt tờ giao-ước năm 1914 để hồi đáp cho cái thế-lực nước Pháp được thêm rộng bền kiên cố. Ấy nhờ có những bản giao ước ấy nên người Đức thấy mình đứng vào trong vòng vây của Đồng-minh cũng phải e-nể. Quan Poincaré có nói « Quan Delcassé tức như một người lính canh phòng cẩn mật sáng suốt, sớm biết cái mưu chiếm bá của người Đức, và sớm biết trù liệu cho nước Pháp đủ thế-lực mà chống lại kẻ thù muốn tràn vào bờ cõi mình »

Báo *Le Temps* có đăng một bài đề mục « Cái tang Pháp Anh ». Báo ấy có nhắc lại rằng: Không phải là vì trước khi lập nên cuộc Pháp Anh thân ái, hai nước đối với nhau không có sự cạnh tranh quan hệ mà lập nên cuộc hiệu hữu ấy đâu. Nhưng ký thực đến khi hai nước cùng muốn đứng nên cuộc hiệu hữu ấy, thì các cuộc cạnh tranh mới nhẹ dần thôi cạnh đi vậy. Đó là một việc ta nên ghi lấy để kể tục lấy cuộc Pháp Anh thân ái sau này.

Lễ kỷ niệm bách-chu-niện ông Renan

Buổi chiều hôm thứ tư tại Cao đẳng học-đường Sorbonne để làm lễ bách-chu-niên ông Renan. Có quan Giám-quốc Millerand đến dự lễ M. Maurice de Croiset, quản-lý trường Collège de France là trường học ngày xưa ông Renan dạy học, đọc diễn-văn thuật lại việc ông bình-phẩm thánh-thư. M. Silvain có đọc một bài cảm-động về cuộc tương-lai của khoa-học. Người đại-biểu nước Anh tên là Frazer có đọc điếu-văn khen ngợi đức-tính tài-năng ông Renan; Ông đã sáng suốt về đường triết-học lại sẵn mối cảm tình, nhiều tri tưởng tượng. Nước Tây-ban-nha có M Gobbet Alcalla đại-biểu, nước Ý có M. Flore Fais đại-biểu. M. Nomolle thay lời ba: Khảo-cổ bản-làm, M. Barrès thay lời ban Văn-chương bản-làm đọc diễn văn. Bài diễn-văn của M. Barrès nói về cái ảnh-hưởng của ông Renan đối với tôn-giáo. M. Léon Bérard tổng-trưởng bộ Học-vụ cũng đọc diễn văn.

Việc trú-binh tại nước Đức

Quân Pháp đã đến đóng ở trại tinh cảnh sát ở cạnh tỉnh Bochum, không xảy ra việc gì ngăn trở cả. Đó là bắt đầu thu khí giới của lính cảnh sát. Khi nào thu xong ở Bochum thì sẽ thu đến các thành khác.

Ngày hôm thứ ba, có 24 tòa lương thực chở vào hai sông Rhur. Trong số ấy có 8 tòa sữa. Lại có 2 tòa sữa ở hạt ấy chở ra. Xét việc ấy thì biết trong hạt sông Rhur lương thực vẫn đủ ăn dùng.

Từ ngày 1er Février đến giờ ở hạt sông Rhur chở sang Hà-lan 80 nghìn tấn than, và chở sang nước Thụy-sĩ 19.660 tấn.

Một quyển hoàng thư

Xét trong hoàng thư nói về cái vấn đề bồi thường tại kỳ hội đồng ở Londres mới rồi thì rõ chánh-phủ nước Pháp ưng thuận dùng các số tiền thứ nhất của Đức nộp cho mình để chi vào các trái khoán chiến tranh; và muốn cho công việc được nhanh-chóng hơn thì nước Pháp ưng giao ngay từ bây giờ cho nước Anh một số tiền tính bằng số của Pháp nợ nước Anh, số tiền ấy sẽ trích vào cái phần của nước Pháp trong số tiền của nước Đức phải nộp Đồng-minh. Nước Pháp cũng ưng cho các nước nợ tiền nước Pháp dùng cách mà tính toán công nợ.

Trong cuộc hội-nghị ở Paris, thì M Poincaré có tỏ ý không ưng bản chương-trình của nước Anh. Ngài nói: Nếu để cho nước Đức được chịu nợ trong bốn năm, mà Đồng-minh không lấy gì làm bảo chứng thì về sau phỉ dùng đến việc chiếm-lĩnh, không sao bắt nước ấy trả nợ được. Cứ theo như bản chương-trình của nước Anh, thì số tiền của Đức phải nộp còn có 27 nghìn triệu marks, mà trong số ấy, nước Pháp chỉ được có 10 nghìn triệu mà thôi.

Hiện nay lại có công bố một quyển hoàng thư khác về cuộc hội nghị Lausanne.

Bài ca Ấu-trĩ-viên

Theo lời Ngô-thì-Quyện nữ-sĩ thì cuộc thi bài ca Ấu-trĩ-viên này cũng lần-lượt đăng báo như cuộc thi thơ nước lụt của bản-quán năm xưa, để nghe những lời bình-phẩm của khách làng văn, rồi sau mới bàn đến việc điểm-duyệt. Vậy xin nói để các ngài biết rằng các bài đăng ở mục này chưa có phần hơn kém trên dưới chi cả, mà còn rọc phách giấu tên, chỉ đánh số thứ-tự mà thôi.

LXXXI

Chúng ta vốn họ Lạc Hồng,
Anh em ta phải sẵn lòng yêu nhau.
Cùng người một nội một xa đâu,
Anh em ơi! phải nhớ câu đồng bào
Năm nay vì tuổi chưa cao,
Nhờ ơn « Khai-trí » phò-bào giúp cho
Giúp cho ta lắm ta no,
Mong sau ta lớn biết lo việc đời.
Trong lai-lô-quốc trông ai,
Bọn ta sau chỉ là người quốc-dân.
Trông ơn Bảo-mẫu dạy dần,
Vâng lời ta sẽ được phần khôn ngoan.
Đông kiến bạc, chớ gian tham,
Bạn khôn kíp học sửa sang tính tình.
Việc làm chẳng cứ lợi mình,
Ích ei o ai cũng cố tình giúp ai.
Có thân đứng ở trong đời,
Là mang cái kiếp làm người thế-gian.
Làm người phải biết lo toan,
Cần về sự học giang san đợi chờ.
Cạnh tranh cái buổi bây giờ,
Nếu quên học tập thì khờ dại ngay.
Ở đời tay có rắi may,
Há rằng may, rắi bởi tay học trời.
Anh em thử xét mà coi!
Dẫu rằng may rắi bởi người mà ra.
Cổ sao cũng với người ta,
Mảnh gương thế-sự sáng loà nên trông!
Chúng ta vốn họ Lạc Hồng.

LXXXII

Ngậm nga trong Ấu-trĩ-viên,
Dám khuyên các bạn thiên-niên mấy lời:
Lạc, Hồng miên-duệ là nòi,
Giống vàng dị tích ta người An-nam
Đời, đời chung-tử giang-san,
Địa linh nhân kiệt vẫn còn tiếng thơm!
Hiềm vì học lỗi từ-chương!
Tri-tri cách-vật không tường không thông!
Tài kỹ-xảo, việc tang nông,
Chẳng ai bỏ-cứu để dùng ích-chung.
Khoa giáo-dục, phép vệ-sinh,
Chẳng ai tư-tưởng cho trong đồng-bào
Cho nên sinh-hoạt gian lao,
Người yếu, sức mọn, của hao, trí bèn.
Giữ-gìn nhiều tục nhiễm đường.
Còn mong tài-phú nhân cường được ru
Nhờ ơn Bảo-hộ đến giờ!
Đem lòng khai-hóa mở cơ văn-minh!
Nay nhờ anh-kiệt nước mình,
Xây nên khai-trí để thành-nhân cho!
Ta nên sớm biết xa lo,
Khai-trí tiến đức, là lò tinh-đan.
Bỏ nguyên thọ-thế đàn hoan,
Ấy bài tiệp-được bảo tuyên về sau.
Luận-lý giữ lấy làm đầu,

Chẳng kỳ quỷ, tiện, nghèo, giàu,
Nhục, vinh;
Trọng điều hiếu-nghĩa trung-trinh,
Lập thân minh giữ lấy mình bần-cần.
Sinh thành là đức cao thâm,
Làm con giữ hiếu thảy chung một lòng
Thờ vua hết đạo trung-thành,
Để làm cương-lĩnh của danh-phận mình,
Anh em cùng gốc khác cành,
Thương yêu cũng nữa tâm thành như nhau.
Vợ chồng đừng quản nghèo giàu,
Nghĩa tao-khang dẫu bạc-đầu không quên.
Tìm nơi đức-hạnh vẹn tuyền,
Để làm nội-tướng khuê-môn tảo liên.
Bầu-bạn cũng phải cân-kiên,
Một lòng thành-tín giao thân chơi bời
Nhân-nghĩa lễ-trí nói cười
Đừng câu già dối đừng lời tà dâm.
Ấy là trong đạo ngũ-luân,
Ghi-lòng tạc-dạ chớ nhầm chớ sai;
Đã là một giống một loài.
Ta nên đoàn-thể là người đồng-thân;
Làm người ai kém ai đâu,
Hơn người trí-tự, hơn nhau chính-thành,
Có thân phải biết tu thành,
Cho thân vinh quý, gia đình hiển-dương,
Tu cho quốc-thịnh dân cường,
Tu cho bậu-thế lưu phương mới là!

Trông mong niên-thiếu nước nhà,
Đến vườn Ấu-trĩ để mà tu thân.

Trước cho cường kiện tinh thần,
Sau cho trí-não được phần mở mang.
Nôm na khuyên nhủ mấy hàng,
Khuyên ai lạc đạ giữ vàng kẻo lầm,
Một người để có nhẹ thân,
Có thân tu tỉnh lấy thân cho toàn.

Nên để con biết tự-lập

Đây là nói riêng về phần con trai vì con gái — thứ nhất là đàn bà con gái nước nhà — giữ được trọn đạo làm tòng là đủ.

Con trai đất Việt đã có tiếng là có tính ỷ-lại nhu-nhược, nay rụt rè, tự mình tí khí làm nên việc gì, thực là không có tinh cả quyết tự-lập. Người con trai mà kém cái tính tự lập thì khuyết mất một điều lớn ở đời. Cái khuyết điểm đó tại ai? Tôi xin bạo nói rằng: lỗi đó bởi những người có cái chức trách làm cha mẹ, được cái bản-bạnh có con, vì không biết nâng gầy cho con cái tính đó mà lại có ý phá hoại mất cái tính tự nhiên lẽ cần con đi. Một cái tang-chứng rõ ràng là làm ông con trai đã trưởng-thành rồi, vợ rồi, con rồi mà vẫn còn được cái hạnh-phúc ấp vú mẹ. Ấy hoặc bởi cha mẹ quá ôm ấp con, không muốn để con bước khỏi nhà một bước nên đến lúc lớn lên chính thân ông con không có một cái tài cần gì để tự mưu-sinh được. Chưa có vợ thì sống nhờ vào cha mẹ, lấy vợ thì trông vào lương vợ, suốt đời giữ cái « phận gái chữ tòng ». Sống trai nay nghe thì trong còn chiếm một địa vị trong nước. Những người lấy được vợ đảm đang biết buôn bán thì cái thân tu-mi còn được nếp bóng cân quắc trọn vẹn một đời; chẳng may vợ phúc cho ai lại vớ phải bà vợ chỉ biết: « thân em phận gái chữ tòng » thì lúc đó biết tòng ai? Bước này mới khốn-cùng cho người con trai. Ai là cha mẹ có nghĩ chi đến thế không? Một là như thế, hai nữa là cũng có nhà, người con trai trong tay sẵn có một nghề-nghiệp gì để sinh-tồn được mình mình, được vợ, được con nhờ, nhưng của hợi có điều bất trắc, nên cha mẹ yêu nâng lòng thương cho ở cùng, ấn lấn để bó-chi, không muốn cho rời riêng

tự lập lấy thân. Ấy là những nhà có của mà lại sẵn cái lòng quá thương con. Thương con cả, thương con hai, thương con ba..... nữa, nên lắm khi ta bước chân vào một cái gia-đình lạ nào rất khó lòng phân biệt: nào vợ chồng anh, nào vợ chồng em, nào con anh, nào con em chen chúc một nhà. Để đánh rằng cảnh đông người thời càng vui, ở chung đúc như vậy mà trên thuận, dưới hòa thì cũng là cái lạc-thú trong gia-đình, nhưng cứ lý đương nhiên mà xét thì thực trái thường: Con sở dĩ còn phải nấp bóng cha mẹ là khi còn trai trẻ, chưa thành gia-thất, trên là chưa có chồng

sớm lo liệu cho con biết tự-lập mà chỉ biết nuôi cái tính ỷ-lại cho con.

Ấy mới kể qua những cái hại thiển cận riêng cho từng gia-đình, còn những cái hại to tát nữa rộng ra ngoài không kể đám nói đến sự viễn-vông.

Một ông con trai như vậy, cắm bảy ông con trai như vậy, lắng-hà sa số ông con trai như vậy thì xã-hội Việt-Nam ra sao?! Từ trước đến nay cái hại cũng đã to, từ nay cái hại có bới đi không? Người viết bài này chỉ xin kết rằng: Nên để cho con biết tự-lập.

Phạm-bảo-Thoan

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Tấm lòng trinh-bạch

I

Thuở bấy giờ trong nước thịnh trị, nhân-dân an cư lạc nghiệp ở nơi đô phố-xá vui về sầm-uất. Thành-quách kiên-cố, cung điện nguy nga. Trong thành ngoài nội cảnh phồn-hoa mật, ở đâng xa xa non sông xanh biếc một màu. Các phố-phường thẳng thắn rộng đài, của nhà phong-quang, lầu nhà trang hoàng tất là tráng-lệ. Bảo-Phượng như ngày như đại cố quyen nói:

— Đa tạ, để trót nặng lời thệ-hải minh-sơn, có cùng nhau liền lính mệnh ở nơi vắng vẻ này cũng cam tâm.

Lý sơ gặt ngay đi mà rằng;
Mợ ơi! Hai ta đương độ đầu xanh tuổi trẻ, sao mà mợ nóng nẩy nói đến việc ghê gớm ấy. Ngày xuân ta còn dài, phong vị ở đời ta đã hưởng được là bao. Đôi ta bỏ liều xuân xanh để đành nhưng còn người sống thời sao? Khôi sao miệng thế chê cười!..., Tôi đã định tâm thay mái tóc đổi lời. Không có cái gì đổi được lòng tôi đâu.

— Mặt trời đã xế bóng, tôi phải về, tôi cháo mợ ở lại và chào mợ bình-an. Mợ biết cho rằng trong khi cách biệt mỗi tiếng qua tim đành là tôi trông nhớ đến mợ.

— Chúc cậu lên đường được vẹn-sao. Tôi mong cho chóng đến ngày hai ta được sum-họp.....

Hai người cùng nhau than khóc bồi lâu mới từ-biệt nhau.

Khi Bảo-phượng ở nghĩa-địa bước chân ra, chợt trông thấy một người thiếu-niên đang ra khỏi cái cửa nhà

Thường hàm. — M. Đỗ-đình-Tiếu, thầy thuốc thú-y từ chức, nhà ở đầu hàng Gà, thành-phố Hanoi, được thưởng hàm Hàn-lâm-viện cung-phụng.

M. Phạm-văn-Cáo, giáo học phụ tá được thưởng hàm tùng cửu phẩm văn-giai.

M. Phạm-mạnh-Xứng, Hàn-lâm viện tu soạn thế qui Hội-đồng thường-chính lăng Đông-ngạc (Hà-đông) được thăng Hàn-lâm viện trước tác.

M. Ng-v-Phác, Hàn-lâm viện kiểm thảo đốc-công công-tí Bạch-thái-Bưởi

Do not use for commercial purposes. Stay tuned for more updates

thường : Con sẽ đi cầu phải nắp bóng cha mẹ là khi còn trai trọi, chưa thành gia-thất tức là chưa vợ, chưa con. Đến khi lấy vợ có con là đã lập thành một cái gia-đình mới, vậy người con đã trở nên ông chủ cái gia-đình mới lấy. Đến gọi là ông chủ thì phải đứng mũi chịu sào lo cho cái gia-đình mới có thể sinh-tồn mãi được. Như thế mới phải. Trái ra người con cả, còn con đã lấy vợ, bắt cứ giàu hay nghèo nên cho ra riêng tây thì con tự khắc biết lo toan, nếu nắp mãi dưới bóng cha mẹ, người con tập giữ tính thành quen thói ỷ-lại đến lúc rời cha mẹ ra là khó tránh khỏi vòng cơ-hàn. Cái bại không biết để cho con tự-lập là một cái tai ách to cho biết bao nhiêu gia đình trong xã-hội ta.

Còn một điều nữa mà lại là cái bệnh thông thường trong nhân-dân ta là những nhà có con đang đi học : học chữ, học nghề, học buôn đỏ-dang chưa thành tài, đã vội lấy vợ cho con. Sau khi con đã tự tay nó nó một tấc tài-lực gì đã dang-dở lấy thác, sau vợ rồi con mới nên lấy vợ cho. Ai cũng biết rằng có của thì nuôi con, nuôi dại, nuôi chảng, nhưng phải liệu lại rằng nuôi « bừa » như thế là hại cho con sau này Chẳng bà với nước nước văn-minh, dân bà con gái cũng phải có bằng tốt-nghiệp một vài trường đủ tài đủ thân rồi mới đem lấy chồng. Thọa thấy cho con trai đất Việt còn ăn bảo có mà cứ cưới « trâu », Cưỡng qua những người có con không biết để con biết tự-lập nên cứ gặp sao hay vậy. Con các nhà học triệu Âu-Mỹ cũng không thoát được cái tôn-chỉ tự-lập thân. Mà muốn nói cho gần gũi, ở ngay trước mắt ta là con trai những người Tàu, dân nhà có tiền nghìn bạc vạn mặc ý, bỏ làm ông chủ đại-biện, con qua cái tuổi đi học rồi tất nhiên phải đi ở làm công cho hiệu khác. Có phải rằng những người Tàu không biết thương con không ? Có lẽm chứ. Họ thương con một cách lâu dài mà người mình thương con một cách nông nổi chốc nhát. Họ cho con bọ đi làm như vậy là cốt ý muốn để cho con biết lo nghĩ, biết tự-lập lấy thân.

Ngoại hãy nhiều tối thương con, ta lại còn một cách thương con nữa. Tức là để của lại cho con. Có cần để lại cho con là rất hay rồi, còn nói gì nữa. Nhưng trừ ra là mình quá giàu, lúc bình-sinh ăn tiêu sung-túc không hết, khi tịch đi chẳng để của lại cho con thì để lại cho ai nữa. Song người mình thì không thế : làm người quá dầy đọa cái thân, ăn không dám ăn, mặc không dám mặc, cần cù suốt đời chắt nhặt ăn tơ vét mong để của lại cho con. Nên dù dở tính mà muốn để của cho con, trước hết phải biết tập cho con biết tự-lập-thân thì hoa may cái của đó mới bổ-ích. Còn chỉ biết chắt bóp cho nhiều của để lại, không biết phòng bị ắt là hại, là gây cho con cái tính ỷ-lại, là xô dầy con vào vòng tai ách sau này. Quái, phẫn nhiều người mình hình như chỉ biết có một cách để của hại này thôi, cho nên ta trông thấy làm ông con hưởng-tự những cái gia-tài khá lớn mà chẳng trong bao lâu của đã đi đời mà người thời khốn khó. Để của lại cho con như vậy thì có nên không ? Cái cần « đời của con may, đời cày cấy đào » người mình hình như lại ai theo mà ngược Âu-Mỹ đến sùng bái cả. Họ cho rằng nghĩa-vụ của cha mẹ không phải là để của cho con, nhưng phải dạy cho con tự tay nó làm ra của. Ta thì suốt đời làm nô lệ cái nghĩa-vụ cha mẹ phải ni nhiều để của lại cho con. Quả vậy, người mình ai đã gọi là đủ bát ăn, lấy trong bụng chỉ lo tạo cửa, tạo nhà sau để lại cho con. Như vậy chỉ tổ gây cho con cái tính ỷ-lại, quen thói « tổ-tôi nẫu tổ » không biết lo là gì nữa. Người các nước nẫu cái lòng tự-lập, nên khi làm con ít khi quẩy rầy đến cha mẹ, lúc làm dân gầy nên sự nghiệp lớn cho nước chứ không đến nỗi « tài xứi » như những ông con ông dân nhà ta.

Ai là người có của để cho con, tự nay nghĩ sao ?

Trước sau bấy nhiêu nhẽ đủ minh chứng rằng người mình không hiểu một mặt nào. Đối ta đối liều xuân xanh đã đành nhưng còn người sống thời sao ? Khôi sao miệng thế chẳng cười .., Tôi đã định tâm rồi ; tôi quyết tối hôm nay bỏ nhà mà đi ; tối lánh xa, không cho ai biết tin tức, đợi cho chán nhau, người con gái lấy chồng người khác kết tóc xe tơ rồi, tôi mới về. Tình định như vậy trọn vẹn được cả đôi đường.

Bảo-Phương chết trong lòng, không còi năng được điều nào, hai tay che mặt làm thinh gục lê thôn rơi.

Lý-sơ lại nói :

— Ôi ! Hai ta ly-biệt thế này thật là trăm chiều khổ não, nhưng nay có bước biệt ly sau mới có vui sum họp. Đôi ta đã mà mới lòng một dạ thủy chung cùng nhau, trời nào phụ kẻ có công ? Tôi sắp phải từ biệt mợ, khỏ làm chưa ! Được tiếp kiến mợ một lần ở đây, tôi lấy làm thỏa lòng, chốc nữa, người nam kẻ bắc, tin tức một ngày một vắng. Một ngày đau đớn phận lý kể dài bằng ba thu.

Bảo-Phương chỉ nức nở khóc. Lý-sơ lại nói :

— Mợ ơi ! Mợ có nhớ cái ngày hai ta gặp gỡ không ? Cái ngày ấy đối với ngày nay cái vui cái khổ khác nhau dường bao ! Phải ! hôm ấy mợ đứng trên cái ghế đá ở trong vườn, hai tay vin cành hoa. Ở, vào mùa xuân trăm hoa đương độ đua nở. Hoa kia sắc có tươi đẹp thật, nhưng không ưa nhìn như mợ. Dưới đất rải rác là cũng thấm với hai mùa xuân, tôi sẽ bước lại chỗ mợ đứng. Khi mợ ngảnh lại, tôi đã đến gần ; tôi đến gần quá, nên mợ không kịp chạy vào trong nhà, bởi vậy tôi được trông dung-nhan mợ. Mợ thẹn với vẻ trở gót về nhà, tôi từ biệt cái vườn ấy, mỗi lần đời đổi chỗ mợ đến ngày sang đêm vụng nhớ thầm yêu

Bảo-phương đáp lại :

— Cậu nhắc đến chuyện cũ, tôi còn nhớ mồn một. Hồi ấy là duyên trời xui khiến chúng ta gặp nhau, nên tôi cũng thường nhớ. Nỗi lòng riêng riêng lòng biết.

— Sáng hôm sau, tôi thơ thẩn lại đến đứng ngắm ở ngoài vườn, chỉ thấy trơ trơ cái ghế đá cùng cành hoa hải đường mà mợ với về không kịp nhặt ; cành hoa còn tươi mơn mởn. Tôi thò tay qua hàng rào để nhặt cành hoa ấy, nhưng không với đến. Tôi rẽ cành cây để vào trong vườn. Lúc bấy giờ tôi thấy tiếng động, vội vàng nấp vào một nơi. Cách ngày hôm sau, tôi lại đến, thấy mợ đương đứng ở giữa vườn. Hỏi mắt cùng liếc, tình trong như đã, mặt ngoài còn e ; ta cùng nhau đón chào bằng cái mỉm cười nụ rồi mợ bỗng bỏng sắc mặt, đứng nấp ở cuối cành cây, mợ có nhớ không ?...

— Mối tình-chung phát-sinh tự đấy, mà mối tình-chung tuyệt-vọng từ đấy.

— Từ khi mối tình-chung giàng buộc chúng ta lấy cần chuyện trí-kỷ làm vui sướng. Đôi mắt cùng nhìn mà đã hiểu cái tư-tưởng của chúng ta. Nay là mùa đông, là đà lác đác lá cành. Mối tình khăng khít chưa đầy một năm.

— Đã mà tương-tri, lòng đây lòng đấy đã chung bởi, tưởng rằng tạo một chữ đồng, đến nay tơ duyên đã lỡ làng, trong lòng tôi đau đớn vì nỗi ly-biệt. Biết cùng ai giải bày tâm-sự ? Sau khi cậu từ-biệt tôi, tôi ngồi mà buồn tênh ! Trông cảnh trời đất thêm-đam lại nỗi lòng kẻ ở người đi.

— Phòng tôi cũng ai vui vầy sum-họp thì mợ có thuận cho không ? Hẳn là không. Tôi từ-biệt chúng mợ là vức mong cùng mợ kết duyên Chân Trần. Cái khổ não cách xa chẳng qua là một chốc một lát, mà cái sung sướng phu-thê là suốt đời.

— Trời có chiều lòng người cho chăng ? Hay là kẻ ở phỏi phụ mà hồng, người góc bể bèn trời một ngày một xa. Hay là khi cận trở về đây, tôi đã lánh xa nơi nào.

— Đường càng kẻ quẩn, mợ bảo tôi tính ra làm sao ? Mợ tính thế nào cho hiểu tình vẹn cả đôi đường, tôi xin nghe lời mợ chỉ bảo.

Không ! Không ! Cậu đã định thì cứ đi ; tôi không muốn ngăn trở làm chi, kẻo nữa ngày làm lỗ thành-hôn của cậu là ngày tôi tử-giã cõi đời. Cậu cứ đi đi, tôi xin thề trước mộ thân-mẫu tôi đây không khi nào nỡ nữa, làm sao mà biết sự phi vi của ông kia mà bình phẩm, hay là bình-phẩm tôi không kia chưa phải là lối quan, nên nghị luận chẳng.

Từ hôm lấy đến nay, đi đến đâu cũng nghe người ta nói chuyện ông ở giữa đám bài, còn 30 quân thì chia ra 10 chồi, mỗi người ngồi 1 chồi chỉ 3 quân, giữa đám có 1 người bồi nhỏ làm bề sóc ống bài rồi rút ra từng quân. Lại hát mùa và kể-sự-lịch quân lý (mỗi quân có câu hát riêng). Quân bài rút rasy mà trông vào tay ai có bài rút ra thì người ấy phải hát. Đôi ta đổi liều xuân xanh đã đành nhưng còn người sống thời sao ? Khôi sao miệng thế chẳng cười .., Tôi đã định tâm rồi ; tôi quyết tối hôm nay bỏ nhà mà đi ; tối lánh xa, không cho ai biết tin tức, đợi cho chán nhau, người con gái lấy chồng người khác kết tóc xe tơ rồi, tôi mới về. Tình định như vậy trọn vẹn được cả đôi đường.

Bảo-Phương chết trong lòng, không còi năng được điều nào, hai tay che mặt làm thinh gục lê thôn rơi.

Lý-sơ lại nói :

— Ôi ! Hai ta ly-biệt thế này thật là trăm chiều khổ não, nhưng nay có bước biệt ly sau mới có vui sum họp. Đôi ta đã mà mới lòng một dạ thủy chung cùng nhau, trời nào phụ kẻ có công ? Tôi sắp phải từ biệt mợ, khỏ làm chưa ! Được tiếp kiến mợ một lần ở đây, tôi lấy làm thỏa lòng, chốc nữa, người nam kẻ bắc, tin tức một ngày một vắng. Một ngày đau đớn phận lý kể dài bằng ba thu.

Bảo-Panợng chỉ nức nở khóc. Lý-sơ lại nói :

— Mợ ơi ! Mợ có nhớ cái ngày hai ta gặp gỡ không ? Cái ngày ấy đối với ngày nay cái vui cái khổ khác nhau dường bao ! Phải ! hôm ấy mợ đứng trên cái ghế đá ở trong vườn, hai tay vin cành hoa. Ở, vào mùa xuân trăm hoa đương độ đua nở. Hoa kia sắc có tươi đẹp thật, nhưng không ưa nhìn như mợ. Dưới đất rải rác là cũng thấm với hai mùa xuân, tôi sẽ bước lại chỗ mợ đứng. Khi mợ ngảnh lại, tôi đã đến gần ; tôi đến gần quá, nên mợ không kịp chạy vào trong nhà, bởi vậy tôi được trông dung-nhan mợ. Mợ thẹn với vẻ trở gót về nhà, tôi từ biệt cái vườn ấy, mỗi lần đời đổi chỗ mợ đến ngày sang đêm vụng nhớ thầm yêu

Bảo-phương đáp lại :

— Cậu nhắc đến chuyện cũ, tôi còn nhớ mồn một. Hồi ấy là duyên trời xui khiến chúng ta gặp nhau, nên tôi cũng thường nhớ. Nỗi lòng riêng riêng lòng biết.

— Sáng hôm sau, tôi thơ thẩn lại đến đứng ngắm ở ngoài vườn, chỉ thấy trơ trơ cái ghế đá cùng cành hoa hải đường mà mợ với về không kịp nhặt ; cành hoa còn tươi mơn mởn. Tôi thò tay qua hàng rào để nhặt cành hoa ấy, nhưng không với đến. Tôi rẽ cành cây để vào trong vườn. Lúc bấy giờ tôi thấy tiếng động, vội vàng nấp vào một nơi. Cách ngày hôm sau, tôi lại đến, thấy mợ đương đứng ở giữa vườn. Hỏi mắt cùng liếc, tình trong như đã, mặt ngoài còn e ; ta cùng nhau đón chào bằng cái mỉm cười nụ rồi mợ bỗng bỏng sắc mặt, đứng nấp ở cuối cành cây, mợ có nhớ không ?...

— Mối tình-chung phát-sinh tự đấy, mà mối tình-chung tuyệt-vọng từ đấy.

— Từ khi mối tình-chung giàng buộc chúng ta lấy cần chuyện trí-kỷ làm vui sướng. Đôi mắt cùng nhìn mà đã hiểu cái tư-tưởng của chúng ta. Nay là mùa đông, là đà lác đác lá cành. Mối tình khăng khít chưa đầy một năm.

— Đã mà tương-tri, lòng đây lòng đấy đã chung bởi, tưởng rằng tạo một chữ đồng, đến nay tơ duyên đã lỡ làng, trong lòng tôi đau đớn vì nỗi ly-biệt Biết cùng ai giải bày tâm-sự ? Sau khi cậu từ-biệt tôi, tôi ngồi mà buồn tênh ! Trông cảnh trời đất thêm-đam lại nỗi lòng kẻ ở người đi.

— Phòng tôi cũng ai vui vầy sum-họp thì mợ có thuận cho không ? Hẳn là không. Tôi từ-biệt chúng mợ là vức mong cùng mợ kết duyên Chân Trần. Cái khổ não cách xa chẳng qua là một chốc một lát, mà cái sung sướng phu-thê là suốt đời.

— Trời có chiều lòng người cho chăng ? Hay là kẻ ở phỏi phụ mà hồng, người góc bể bèn trời một ngày một xa. Hay là khi cận trở về đây, tôi đã lánh xa nơi nào.

— Đường càng kẻ quẩn, mợ bảo tôi tính ra làm sao ? Mợ tính thế nào cho hiểu tình vẹn cả đôi đường, tôi xin nghe lời mợ chỉ bảo.

Không ! Không ! Cậu đã định thì cứ đi ; tôi không muốn ngăn trở làm chi, kẻo nữa ngày làm lỗ thành-hôn của cậu là ngày tôi tử-giã cõi đời. Cậu cứ đi đi, tôi xin thề trước mộ thân-mẫu tôi đây không khi nào

Dư luận Nam-kỳ

Tiếng tốt qui hơn là sự sống

Trong loài động-vật chỉ có con người ta là có cái tính lion hơn cả. Ở đời đua nhau chỉ cái đức tốt, cái danh lành ; ai có cái tính lion hơn cả, không-ngoan hiền-hậu thì là có cái tiếng tốt, chớ không phải so nhau người bình to kẻ xác nhỏ, người thân béo kẻ vốc gầy mà làm sự cao hạ. Đời xưa, Trương-Tông, hình không đầy năm thước (chừng 1m) thinh-giả nỗi một đời, Yến-Tử thân bất mãn trang-nhơn tiếng tăm lừng lẫy trong đời chiến quốc. Thế thì con người sanh ở đời không phải qui nhau cái vóc lớn mà qui nhau cái danh lành, tưởng ai cũng biết là làm vậy, không cần phải kể ra rạch ròi. Đây xin nói cái tiếng tốt qui hơn là sự sống, để phân biệt giá-trị của cái tiếng tốt và cái sự sống của con người bên nào là qui hơn.

Cái sự sống là một lẽ tự nhiên của cả muôn vật mà cũng là một lẽ tự-nhiên của trời đất đã sắp bày. Nên chi, trước hết ai cũng có cái tính lion-tự-nhiên là hám sống ghét chết ; người ở đời cốt qui nhất trọng nhất là sự sống, mà rất cục lại người ở đời không có cái tiếng tốt thì sự sống có ra gì. Sống mà để làm tài cơm gái áo, sống mà chờ cho lưng mỏi gối dùn, cho đến ngày tinh-suy huyết-khí rồi kế đến cái ngày chết thì con người ấy có giá-trị gì, có qui bằng gì. Nên người có chí ở đời, người ta vì cái tiếng tốt hơn là vì cái sự sống ; người ta thường tỏ ra rằng « coi nghĩa vụ nặng như núi thái-sơn, coi sự thác nhẹ như lông chim hồng », thật cũng là phải lắm. Cái sự sống của con người ta quanh quẩn rồ bết quá cũng tuổi trăm năm trở lại dưới suối vàng ai cũng xương tràng như ai vậy, khỏa đất đi rồi, đều thành là một nắm gò xưa, kẻ qua đường trông thấy, nào ai có phân biệt là người hiền kẻ ngu. Ôi, kiếp chết là kiếp mất vậy chăng !

— Không, nói rằng chết là mất thì thật, chết vẫn là mất rồi ; đó, là đối với cái hạng thường-nhân mà nói. Chi như đem ra mà nói với cái hạng hiền-nhân quân tử, chí-sĩ nhân-nhân đối với nhân quần xã-hội xưa nay đó, thì ta nên gọi rằng *kiếp chết gọi kiếp còn, kiếp sống là kiếp mất.* Chỉ nghĩa là người ta không kể cái sự sống một đời của người ta trong cái khoảng mấy mươi năm đó làm qui, người ta chỉ kể cái thinh-danh rực rỡ sánh với non không mòn, với biển không cạn đó làm qui thôi. Lấy thế mà suy, thì ta nên hiểu lại rằng : Kiếp sống là kiếp mất, kiếp thác ấy kiếp còn. Nếu ta biết trau tria là một đứng có tư cách chánh đáng ở trong loài người.

Coi lại người ở đời, không bao giờ có một ai là muốn chác lấy cái tiếng xấu, ai ai cũng đều muốn sao cho mình được sống lâu và cái danh không mục ; nhưng coi kỹ lại cái chỗ làm với cái chỗ muốn phẫn nhiều đã phản-đối nhau cả. Muốn sống lâu mà ăn những vật bại-sinh, muốn tiếng tốt mà làm những điều trái đạo ; vì có khác nào cái người sợ say mà cứ uống rượu cho say ấy đâu. Ai khen rằng tối thì mình, ai chê rằng xấu thì giặc, rồi nhất sinh cứ việc xấu mà làm, thì bảo làm sao không muốn sống cho lâu mà chuộc cái ăn xấu xa ở đời. *(Còn nữa)*

(L. T. T. V.) Trung Trực

MỚI XUẤT BẢN SÁCH

LUẬN - NGỮ

Của ông cử Dương-bá-Trạc *dịch*

Giá mỗi quyển : 0 $ 20

Ai muốn mua hay là hỏi gì thì xin cứ viết thư cho ông quản-lý nhà in của bản quán là :

Monsieur Bùi-Xuân-Thành

63, Rue du Coton, Hanoi

Bóng đèn điện 1/2 Watt

Thứ bóng đèn này dưới to mà tròn, thắp sáng mà tốn ít điện.

1/2 Watt có thứ 600, 100, 50 bougies.

Monowatt có thứ 50, 32, 25 bougies.

Hiệu **QUẢNG-HƯNG-LONG** *ở phố Hàng Bồ, Hanoi, mới buôn sang, mới các Qui-khách đến mua mau kẻo hết. Giá tính rất hạ.*

2014

Giúp người bị hỏa-tai — Quan Thống-sứ đã ký mảng-đa giao cho quan Bảo-hộ Graffeuil thành-phố Nam-định một ngàn đồng để trợ cấp cho những nhà bị lửa tai ở phố Đinh-hậu.

Tòa án cai-trị. — Trong những việc xét tại phiên án cai-trị ngày thứ tư 7 Mars này thì có những việc này :

Việc quan Tư Pérì xin giảm thuế thân ;

Việc MM. Đỗ-đình-Thuật, Ng-hữu-Cự xin giảm thuế thổ.

Việc M. Barry kiện chánh-phủ Bảo-kỳ ;

Việc M Castaigné kiện chánh-phủ Đông-pháp ;

Việc M. du Mesnil, chánh quản khố xanh xin giảm thuế thân, vân vân.

Phòng khám bệnh

của quan Thầy Thuốc tây

Phố hàng Điếu nhà hòm (Rue des Pipes) số nhà 9, ở Hanoi.

Buổi chiều nào cũng khám bệnh từ 2 giờ đến 4 giờ, trừ chủ nhật và ngày lễ.

Phòng nuôi người bệnh, rất sạch sẽ. Chữa các bệnh người lớn và trẻ con.

3502

Tòa Thượng thẩm. — Hôm qua tòa Thượng-thẩm còn xử những việc sau này :

Đầy tớ bắt lương. — Tòa Nam-án tỉnh Nam-định phạt tên Bùi-văn-Niệm khổ sai chung thân, về tội ăn cắp đồ đạc của chủ đáng giá độ 113 tăng rồi trốn mất. Tòa Thượng-thẩm giảm tội tên Niệm xuống ba năm tù.

Cướp đường. — Tòa Nam-án tỉnh Hà-đông phạt tên Đặng-công-Hàm và Trịnh-trọng-Ngãi mỗi tên 5 năm khổ-sai về tội ăn cướp kèn của mấy người đi đường. Tòa Thượng-thẩm y án phạt tên Hàm và tăng tội tên Ngãi lên 8 năm khổ sai.

Đánh nhau. — Tòa Nam-án tỉnh Hải-dương tha cho Đông-văn-Quán là chánh-tổng và Đông-văn-Can hai bên bị các về tội đánh lẫn nhau bị thương. Tòa Thượng-thẩm xét là tên Đông-văn-Can đánh chánh-tổng là người chức-dịch thì có lỗi nên phạt tên ấy 10 đồng và bắt phải bồi 1 đồng cho chánh-tổng và tha cho Đông-văn-Quán.

Việc cướp của giết hai nhân mạng ở làng Tương-phúc — Tên Ng-văn-Toán là chánh tổng đương thì ở Tương-phúc thu sưu thuế rồi tự tiện mất ít nhiều lập tâm làm xằng. Tên ấy cho gọi những thổ-hạ trong làng và ở làng khác đến cho ăn uống một bữa ở tại nhà thờ tổ rồi cấp những đồ khí cho bọn thổ hạ và xướng xuất đến nhà người làng tên là Trương ăn cướp tiền đồ bè vào tiền thuế thiếu. Khi bọn ấy đến nơi mở cửa vào đâm chết người con trai sự chủ, cướp tiền bạc và đồ vật rồi bắt sự chủ đi đến-phong đồ đến làng không đam đánh. Khi bọn ấy ra đến làng

(Còn tiếp trong tuần lễ, một thể nữa)

VIỆC HANOI

Giá bạc. — Kể từ ngày 2 Mars này, giá bạc ở kho Nhà nước định là 8 f. 60.

Thị-giá quốc-trái. — *Ngày 2 Mars 1923* : 3 ½ 58,60 — 4 ½ 1918 61 90 — 5 % 1919 19/6 74 80 — 5 % 1920 88.90 — 6 % 1920 87.55

Tin tàu. — Tàu *Campinas* tới Hải-phòng buổi sáng ngày hôm 2 Mars.

Quan Toàn-quyền Merlin. — Trong vô-tuyến-điện ngày hôm nay có nói ngày 13 Mars này, thì quan Toàn-quyền Merlin sẽ khởi-hành ở thành Dakar (Pai-châu) để về Pháp độ chừng cuối tháng thì tới Bordeaux.

Phủ Toàn quyền. — Cứ như báo *Avenir du Tonkin* thì quan chánh văn-phòng Châtel khi về đây không giữ chức cũ nữa mà ngài sẽ đi Chargé trong một tỉnh trung-kỳ, vì chức chánh văn-phòng quan Toàn-quyền Merlin sẽ giao cho lệnh-lang.

Phái-bộ thanh-tra Tuyệc địa. — Chiếu thư tư, các quan phái-bộ thanh-tra Tuyệc-địa có quan Picanon đứng đầu, đã tới chào quan Thống-sứ tại qui phủ. Ngày hôm qua, quan Thống-sứ đã đến đáp lễ tại dinh các quan Thanh-tra.

Ngạch các quan cai-trị. — M. Tanquerey quan phó cai trị hạng nhì mới ở Pháp sang thì nay bổ đi phó công-sứ Hải-dương và sung chức chánh tòa án dự khuyết tại tòa Nam-án để nhị cấp tỉnh lỵ thay cho M. Tavernier sắp về nghỉ.

M. Huợc phó công-sứ Sơn-la nay đổi về phủ Thống-sứ lĩnh chức chánh bàn thư nhất tại văn-phòng quan Thống sứ

BÁN : 1° Một khu đất 800 thước vuông tây, đất để làm nhà, bán cả lô hay chia ra ba lô cũng được. Khu đất này phương hướng thực tốt, ở ngay phố Hàng Giò (Boulevard Gia-long, Hanoi), một mặt trông ra ngoài phố đại được 21 thước, một mặt trông ra con đường số 76, đài được 36 thước.

2° Một cái xe ngựa kiểu «Tonneau» sáu chỗ ngồi, bánh cao-su, cả ngựa và đồ ngựa nữa.

Hỏi tại : Mr. E. MOREAU, 2, Boulevard Félix Faure, Hanoi. 3544

Lễ bụt quanh năm không bằng ngày rằm tháng giêng. Thiên-hạ hôm nay thật tha-tổ nô-nức nhau đi mà lễ Bụt. Từ sáng sớm hôm rằm này, các chùa trong thành-phố ta nơi nào nơi ấy đều thấy khua chuông gõ mõ ầm-ỹ, khói hương nghi ngút ngạo. Các nam-thanh nữ-tú trong thành-phố mỏ bầy mỏ ba rập rìu đi các chùa lễ Bụt hoặc để ngoạn cảnh, cho nên chùa nào cũng tấp nập những kẻ ra vào, nhất là từ hồi 11 giờ trở đi thì chùa nào cũng ngất lên những bơi người bước bồi ; được một điều rằng hôm nay chiều trời cũng êm đềm mát mẻ, cho nên thiên hạ đi lễ bái cũng được vui vẻ thỏa thuê, chứ nếu lại nắng như mấy hôm tối vừa rồi thì cũng đến oải ra mất. Xe điện hôm nay lại cho mắc thêm toa, mà chuyến nào cũng chật ních những giai lành gái tốt xen lẫn với các ông già bà lão nhà quê để đi lễ bái các chùa.

TRUNG BẮC TÂN VĂN



đuổi đánh vì trời tối trông không rõ đâm phải sự chả bị thương chết và bắt được mấy đứa. Tòa Nam-án tỉnh Phúc-yên phạt tên chánh tổng Ng-v-Tuân là đứa thủ xướng và tên Dương-v-Lý tức Sải là đứa tường cướp khỏi sai chung-thân, tên Kiều-v-Thông lê-đày-Tuân và tên Lê-văn-Thiều mỗi tên 5 năm khổ sai về tội ăn cướp.

Bãi dịch. — Người lính cảnh-sát Đỗ-duy-Huynh ở Kiến-an nay phải bãi dịch vì phạm lỗi nặng.

Từ chức. — M. Ng-ngọc-Thiêm, thư-ký tập sự ở Bắc-ninh nay được từ chức.

Đổi tên. — M. Tân-đình-thanh, [illegible]



HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

DẦU-GAN-CÁ-VIÊN :

Chữa bệnh đau ngực, tạo phổi, ho khan, bổ-huyết, ăn ngon : người ta thường mắc phải trong mùa nực

Thứ đầu nguyên . . . 1 $ 75 một lítre, 0 $ 90 nửa lítre.
Viên . . . 0, 90 một lọ, dùng được 12 ngày.

Bán tại Hiệu Bào chế MONTÈS, số 54, phố Tràng tiền, Hanoi

Bộ này tiết giới thay đổi thất thường có nhiều người ốm!

Nhất là bệnh Grippe (sốt-ho-cúm). Dù khỏi cả thân-thể, rực đầu, sốt-họ, đau cổ, ngứa cổ, ngực : nếu không biết cách chữa những chứng ấy thì chết người như bỡn! Nên có phòng bệnh sẵy, nên đến Hàn-hiệu hoặc gửi thư mua 6 viên CACHETS ANTIGRIPPE. Giá bán 0 $ 60 một hộp, uống trong 24 giờ sẽ thấy khỏi bệnh. Thuốc này đã cứu được vô số người. Ai đã biết rằng chữa là thần-hiệu.

Bán tại Hiệu Bào chế MONTÈS, số 54, phố Tràng tiền, Hanoi

LÊ ĐỔI CHỖ Ở

Xin các ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn báo-quán gửi đến chỗ mới, thì gửi cho báo-quán cả giấy quấn báo, chứ lại thế nào thì báo-quán cũng không gửi đến theo hai báo (từ 2 tờ bằng lem cũng được để chỉ tiền gửi) toàn khác.

Nếu ai không gửi tiền theo thì cứ để nguyên như thế mà gửi.

Thiều 10 năm khổ sai, tên Ng-v-San 7 năm khổ sai, tên Ng-v-Cưu, Ng-v-Lang, Ng-v Phách và Ng v Sao tức Cong mỗi tên 5 năm khổ sai. Tòa Thượng-thẩm tha cho tên Phách và tên Sao tức Cong vì xét không đủ chứng cớ làm tội và y án những tên khác.

BÁN : *Đất 4250 thước vuông ở phố Duvillier cổ ngõ ra phố Sinh-Từ.* — *Đất số 83 phố hàng Bông.* — *Nhà số 22 phố hàng Đẫy.* — *Máy và đồ làm dầu.* — *Máy say gạo.* — *Cần tây tốt.*

Hỏi tại số 6 phố Ngô Gách.
3743

Cần người dạy học. — Cần một người dạy học từ từ 26 đến 40 tuổi, biết chữ Pháp ngang sức học trò năm thứ hai trường Bưởi, không có việc làm, có hai người từ tế cần thận giới thiệu để dạy hai đứa trẻ học — Ăn ở luôn tại nhà chủ, lương ngoài rất hậu — Hoặc viết thư hoặc đến hỏi M Tiến số nhà 12 phố hàng Cót (rue Takou) Hanoi.

Ngạch Y-tế. — M. Joseph Nguyễn-xuân-Mai có bằng Y khoa tiến-sĩ thầy thuốc tập-sự ngạch Pháp nay được thăng hạng ba kể từ ngày 27 Octobre.

Việc thương-mại của Bangkok trong năm 1922 — Trong năm 1922, số xuất cảng của thành Bangkok được 137.773.214 ticaux, còn số nhập cảng được 130.635.735 ticaux. Số hàng hóa xuất nhập tổng cộng là 265.428.947 ticaux Vậy số hàng bán nhiều hơn số hàng mua là 7.117 481 ticaux.

So những số ấy với số trong năm 1921 thì năm vừa qua bớt mất 19 triệu ticaux hàng xuất cảng và 9 triệu ticaux hàng nhập cảng.

Cần người làm việc

Cần dùng thợ may hoặc may ngày ở hiệu, hoặc nhận quần áo đem về nhà may cũng được.

Hỏi tại hiệu Moreau, số 23, đường Henri Rivière, Hanoi. 3841

Phát hỏa — Đêm 28 Février, phát hỏa tại nhà số 10 ngõ Bourrin Nương lửa mới bốc thì người nhà chữa được ngay không hại mấy.

Mất chữ « đỡ ». — Trong câu cuối đoạn thứ năm bài đầu tờ báo hôm qua ở cột thứ tư, dòng thứ 23 có một câu vì mất một chữ « *đỡ* » mà thành ra trái hẳn nghĩa Nguyên văn là : « . . . *nhất là cái hại nghiện hút, nhờ đấy mà « đỡ » lan rộng ra* . . . » người xếp chữ lại xếp lầm là : « . . . *nhất là cái hại nghiện hút, nhờ đấy mà lan rộng ra* . . . »

Vậy nay xin thêm chữ « *đỡ* » vào, cho đúng với nguyên-văn và khỏi trái nghĩa.

Việt-Nam thanh niên hội. — Chủ-nhật sau này 4 Mars, đến 3 giờ chiều ở Hội-quán sẽ họp Đại hội-đồng tối cả hội-viên để bàn định những việc sau này : xem xét công việc hội và sửa soạn chương-trình mở một ngày hội ở Hội-quán.

B. V. N. T. N. lai cảo

Ngạch thư-ký. — MM. Trần-quang-Vinh, Phạm-gia-Thuận, Ng-văn-Tư, Ng-đức-Mạnh, Ng-văn-Mạc, Vũ Da thư ký tập sự ngạch tòa Sứ nay được thăng hạng sáu.

Thuyền chuyển. — M. Đinh-văn-Ngu, tây phái ở Phú-thọ nay đổi đi Hà nam.

Giấy thưởng-lục. — M. Nguyễn-qui-Điện, phó-lý làng Hoàng-nông, phủ Tiên-hưng (Thái-bình) được thưởng một đạo thưởng lục vì đã tỏ lòng mẫn cán và tận tâm trong việc tuần phòng trong làng.

Nhà dưới cho thuê

Nhà ở phố hàng Trống, số 82. Giá 100 đồng bạc một tháng.

Hỏi tại « Hôtel des Colonies ».

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Lê văn danh. — Bản quán tiếp được mấy câu sau này :

Hôm chủ nhật 25 Février hồi 18 giờ ông Victor Damonville chế thuốc ở nhà thương tây (Hôpital Colonial) đã làm lễ ăn hỏi với cô Nguyễn-thị-Nhế, con hát ở rạp Bắc-giang trường.

Chúng tôi chúc mừng cho hai người được chóng kết hôn.

Liên lai cảo

BẮC-NINH

Hội Lim — Hội chùa Lim năm nay nhằm vào hôm thứ tư cho nên những người ở các tỉnh không về xem được, vì vậy không đông lắm như mọi khi Còn trong đám hội thì cũng rước xách và hát quan họ như mọi năm.

Việc cất mả chóng sinh. — Bản-quán có nhẹ được sáu đồng bạc (6 p.) của cụ Bố Tôn ở phố hàng Đào gửi cùng vào việc cất mả chóng sinh tại Bắc-ninh thì bản-quán đã chuyển cho M. Ng-v Nguyên, quản-cơ Bắc-ninh, là người đứng lên trông nom việc phúc đức ấy.

HẢI-NINH (MONCAY)

Gần bội tình — Có tin rằng mai kia sẽ có điểm binh để gần Chiến-thị bội tình cho quan Quản-đạo Hải-ninh Nguyễn-v-Thức, về những công của ngài trong khi đánh giặc Bình-liên năm trước. Xin có mấy lời mừng ngài.

Tin buồn. — Cô Hà-thị-Hiền là lệnh-ái ông phán Hà-Sửu ở tòa Sứ Hải-ninh, tự thế đêm hôm mồng năm tết.

Hôm mồng sáu đưa đám, có quan chầu Bang-nhai, các ông Tham ông Phán các sở, và các người thân thuộc đi đông lắm

Xin có lời chia buồn cùng ông Hà-Sửu.

L. D. lai cảo

CHỢ RÀ

Linh khố đỏ hành-hung. — Ngày 25 Février hồi 6 giờ chiều, quan sáu và quí phu-nhân đến Chợ-rã, quan chức Tây Nam đến chào, qui-quan tiếp rước là hòa-nhã Khi ngài đi lên đồn rồi, gạo cho một người khố đỏ hầu ngài ở lại thu xếp đồ hành-trang ở ô-tô cho phu mang lên đồn. Lúc bấy giờ đã nhá nhem tối, phu đến chưa được nhiều phô-lý mới đem ra đưa cho hai người, mang đồ chưa hết thì người lính đã vội nắm ngay anh phô-lý đánh một quả thật vào ngực, đến nỗi phô-lý ngất đi, đến nửa giờ mới động được, quan sở-tại lấy lẽ phải lý trách bảo thì chú linh kia đã chẳng nghe thì chớ, lại giở phần phè, không hách giờ cần nhắc cần nhắc, toàn những lời bất nhân thô tục, bảo quan cũng phải chướng mắt chướng tai, rồi đáng bỉ thay mà lại rất đáng thương thay cho quân vô học!! May mà dân trên này cũng thuần hòa biết phép luật biết nhẫn nại, trình với chẳng xảy một nào, nếu mà gặp phải chỗ già-man hơn chú mà tổ kiếu bất bình, bọt đọc trong trợ thì còn gì là đời bác

Tôi trông thấy bác có nhiều mẻ-đay mẻ-điếc, chắc cũng là người dũng-cảm lắm đấy, nhưng cái dũng-cảm ấy vì dùng vào việc đánh giặc thì hơn là để bắt nạt nhà quê.

Người Chợ-rã lai cảo.

VIỆC TRUNG-KỲ

TOURANE

Cũng nghành ngang bài ngà. — Nhân ngày tết Nguyên-đán, tôi đi chúc mừng bạn đồng sự, vừa đến ngã cây thông, thấy một đám đông người đương ngồi theo một ông mặc áo gấm đeo bài ngà mà nghị luận, tôi không hiểu nguyên do làm sao, đứng chưng đứng lại hỏi cho tường tận. Số là ông kia làm việc ở tòa nọ, sắp được đổi hàm, nhưng chưa có chỉ-dụ nào, sắc chỉ nào, nghị định nào, thế mà cái lòng hiếu danh thái quá của ông nó xung đột ông, khiến cho ông quên cả pháp luật, tự tiện khắc bài ngà, đeo lúc là lúc lắc đi đường nọ xọ kia, ung dung tự đắc, khiến cho người thức-giả phải phì cười; kỳ giả ngại cũng là, cái đám đông người ấy toàn là người làm thường, lại cả đàn bà con

D. S. lai cảo

BÌNH-ĐỊNH

Đông điền. — Vụ canh giá vừa rồi, cũng được hoàn toàn tốt cả, lúa vừa cấy, thì xanh tươi luôn được.

Nhưng từ tiết lập xuân đến nay, trời nắng lắm, thì đã nhiều nơi khô héo, cũng có lẽ lo về nắng !!

Lại nhớt thiết đều tai hại nay : là năm nay loài chuột đồng sinh sản nhiều lắm, cần phá cây lúa còn non, làm cho tiêu rụi nhiều lắm. Nghe có nhiều chỗ người ta phải đánh trống, đánh mõ cả đêm và là quát ngoài đồng để loài chuột sợ mà bớt ra cắn phá ngoài ruộng

Nhưng cách đó chẳng qua là làm qua loa vậy mà thôi.

Không biết còn phương chi nữa chăng ???

Bệnh ghịp. — Độ này trời nắng chang chang, mỗi sớm mai thì sa mù mịt ngút; thế là mùa hay sinh nhiều chứng bệnh thiên thời Hiện nay nhiều tỉnh bị chứng ghịp quấy nhiều trong bưng.

Chúng nào nên không biết đường điều trị thì chẳng rõ tại họ không thu gì chứng dịch là vậy.

Ngày hết tết — Ngày hết tết tức là ngày hạ nêu, ngày họ nêu là những ngày tháng Giêng.

Vậy từ chiều 30 tháng chạp, đi chi chiều mồng 7 tháng Giêng, thì trong mỗi nhà đều có lễ đơm quải tổ tiên, bày là sắm sửa vật thực nhiều; sợ lễ qui-sứ thần nhập vào mà thiệu hưởng hết đi chăng, nên trông tre nêu mà trừ khử Này phẩm vật đã bết mới mở khoán ra. Cái đó là chắc vậy, vì đồ thực phẩm không lẽ còn lâu được.

Nhưng e nỗi này : là nỗi bạc tiền cũng tiêu ngỗ nào hết rồi! Điều này cũng là không nghỉ vậy. Vì có lời tục ngữ rằng : « Gẹo tháng Giêng, tiền tháng Bảy ».

Vậy thì thói nước ta truyền trồng nêu ấm qui vô hình, mà sao lại không có thói ấm thứ qui hữu hình, là lễ qui hay đủ mưu kế mà rút lấy của ta? nó rút hết tiền hết bạc, rồi đến nhân đến áo nó cũng rút; mà biết bao nhiêu người đã bị nó rút cho đến nhà đến ruộng! Coi như trong mấy ngày tết đầu non thành thị, nào chốn nào quê bọn hủ kiêu thờ ra để mòn chơi nào có nhơn nào tướng-sĩ-tượng nào nhứt lực, những 1 chung ba, chung mười, chung ba mươi; ai dễ xô đua nhau mà tranh lợi. Tế ra mình chung cho họ một thành ra một ít ăm một nghìn! nào ai có nghĩ tới!

Coi như ở thành-phố Qui-nhơn đây bọn Khách-trú treo đề cỗ-nhơn trong 7 ngày, mà ngày nào thiên-hạ cũng chen nhau đem bạc tới nạp cho họ, sớm nạp, chiều nạp, nay nạp, mai nạp mà không ai ta thán. Cho chi mình nạp thuế bảo tàm như vậy.

QUI NHƠN

Tết nguyên-đán ở Qui nhân. — Nhân ngày tết được nghỉ 3 hôm, xin phép thêm vài ngày đi Qui-nhơn chơi tết, vì kỳ này ở Tourane đã hơn 3 năm, chơi 3 cái tết mà tết nào cũng như tết nào. xem ra giản-dị lắm. Giản dị như vậy cũng là một điều hay cũng đỡ tốn phí. Qui-nhơn cũng là một hải-ấn, tàu thuyền đi lại tấp-nập, sự buôn-bán vai-vế lắm, nhưng cái lợi to xem như tọt cả vào tay Khách-trú. Tết ở Qui-nhơn cũng chẳng qua cái món bánh tết (bánh nếp gói tròn), rưa gỏi (trái đu-đủ tia gọi ra các hình hoa hoa quả và cải-củ phơi tai tái, hành, kiệu, tôi ngâm rấm với nước mắm và đường). Hai món này là món ăn chín về ngày tết ở Trung-kỳ vì như rưa hành thịt đông, bánh chưng, cá kho ở Bắc-kỳ vậy.

Tết ở đây này xem ra sầm-uất lắm, pháo đốt liên thanh 3 ngày tết, cân-đối đỏ giản trong nhà ngoài cửa tứ tung; có bạc đánh tự-do trong 3 bữa Nào là sóc-đĩa, lăn-các (sắc-nắc) bầy la-liệt các phố các đường. Bài-cào, đánh bài-chòi cũng như đánh tổ-tôm-điếm; thứ bài này có 30 quân, là một thứ bài của Quảng, 120i chơi ngày xưa, là 30 thứ đấu, cách bỏ gọi khác nhau, bằng một thứ tiếng ti đàng đấu, khí tục-tĩu. Bài này một bộ có 60 quân (mỗi quân có đôi). Đánh bài này chia ra làm hai, 30 quân thì để vào 1 cái ống treo trên cái cây giống

Tiền đánh tây ý, đánh to đánh nhỏ cũng như góp tổ-tôm-điếm.

Tính này trong 3 ngày tết lại còn có cái chơi đáng sợ đáng ghê gớm; cái chơi này bà con ta đã từng thấy nhiều người mất nhà, bán ruộng phải tội ngồi tù cũng vì ham mê về cái chơi này. Cái chơi này là « Đề-chỉ » (tức Trung-kỳ gọi là « cờ-nhân) Trong 3 ngày tết, nào Khách-trú, nào người mình kê bàn ghế ra các phố để thu tiền đánh ; chiếu nhón chiếu nhỏ, số cái số con, thiên hạ nô nức nhau tán thơ, đoán mộng ra chiếu huyền-náo lắm. Mộng đâu nhiều thế! Cái chơi này là cái nơi bạc chảy về sông Ngô, nghe đâu năm nào cũng vậy, trong 3 bữa tết thì đánh thị sự, hết tết mấy chủ còn lẫn tới đánh mãi đến hết tháng giêng tháng hai mới chịu thôi.

B. L.

Cuộc Tang Thương

(Xã-hội Tiểu thuyết)

ĐẶNG-TRẦN-PHẤT soạn

114 trang giá . . . . 0 $ 30

Tiền cước, mỗi quyển . . 0 14

Ai muốn mua xin viết thư cho *M. BÙI-XUÂN-HỌC*, Trung-Bắc-Tân-Văn Hanoi

Có gửi bán tại hiệu Hội-kỳ, 34, Rue Carreau Nam-định.

Mua buôn có trừ hoa-hồng. 3320

Đã có bán

Tiểu-thuyết Tàu

Tiết-Đinh-San chinh-Đông

Tiết-Đinh-San chinh-Tây

Tiết-Đinh-San chinh-Bắc

Mỗi quyển 0 $ 30

Ai muốn mua xin viết thư cho *M. BÙI-XUÂN-HỌC*, Trung-Bắc-Tân-Văn Hanoi

Có gửi bán tại hiệu Hội-kỳ, 34, Rue Carreau Nam-định.

Mua buôn có trừ hoa-hồng. 3320

HỘP PHỤ HOÀN CHÂU

Là một tích chèo cổ, có danh tiếng xưa nay, tích này nói về một người nàng dâu nhỏ mẹ chồng rất là hiếu thảo, dương thời loạn đời mẹ đi ăn mày, gặp yêu gặp quí, nhiều chỗ hiểm nghèo, mà chồng đỗ làm, không nản chí thật là một nàng dâu hiếm có ; câu chan câu tràn đoàn toàn giọng hát chèo, nghe rất êm tai.

Tích thú hai

HOA-DUNG TIỂU-LỘ

Tích tuồng này khó nhất trong pho Tam-quốc, thế mà bản-hội cũng cố luyện lập bọn hát trẻ cho ra, đủ điển tích này thật khéo, để hiến các quí-khách một cuộc tiêu khiển đầu năm, rất đích đáng.

XIN XEM CHO KỸ

Phần nhiều các quí khách xem báo thấy có tặng cao-bạch của bản-hiệu, đến khi về mua lại mua ở hiệu thuốc khác, sau nhỡ mà lầm ra không đổi được, lại viết thư trách bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời kính trình các qui-khách rõ cho và xin các ngài từ nay đã có lòng chiếu-cố đến bản-hiệu thì xin nhận rõ

« Nhà Bán-thuốc Ed Montès có đông-hồ ba chuồng mà ở ngay giữa phố Tràng-tiền, số nhà 54, Hanoi. »

Nay kính,
Ed. MONTÈS.
54 Rue Paul Bert, Hanoi.

敬 啣 謀 要 必 為 時 令 春 品

Thuốc lở châu-phách-tán

Thuốc lở châu phách này, rất thơm sạch mát, mà những thứ hay sợ trẻ con người lớn, tìm là phải lở sâu quảng sâu xương sâu chăm sam khoét, thêm lâu ăn tai, thất kỳ. Các chứng lở ngứa ngoài da, bất cứ khởi cơ, lợ nhiều giá 0 $ 60, lợ nhỏ giá 0 $ 30, lợ nhỏ giá 0 $ 15, mua buôn nhiều có trừ hoa hồng. Thuốc này về khoản cao, thuốc dán bọng kinh niên, thuốc bảo thận bổ-thận, đều là bản-hiệu mới tinh chế ra cả, mà hộ Hội-chợ Hanoi vừa rồi bản được các thuốc ấy rất nhiều, các hàng bào-chế các tỉnh hiện đã nhiều nơi mua buôn để bán lẻ. Các nơi đã ăn-định cả bản hộ như sau này : hiệu *Mọc-Bình-Tự*, 134, phố hàng Bông. Sở bán bào lẻ, 63, phố hàng Bông, hiệu *Sinh-Học-Đường* 83, hàng Bông, mà ở hiệu *Đông-sinh-đường*, 83, hàng Bông, nhà in *Trực-Nghiệp Ấn-quán*, 43, phố Đi Nhà-thờ, hiệu *Đông-Hưng-Viễn* bán sao-lan và hiệu *Vĩnh-Bợp-Thành*, hiệu *Hành-Học-Đường* bán bàn chè hàng Buồm, hiệu *Vạn-Xuân* chụp ảnh, 42, hàng Điếu, hiệu *Vạn Xuân-Đường* lên tỉ hàng Trống, hiệu *Thuốc-Lợi*, 11, phố Cửa nhà thờ, hiệu *Gia-Long*, 13, phố Tiên-tsin, hiệu *Vĩnh-Lợi-Vinh*, 69, hàng Đồ hiệu *Quảng-Lợi*, 23 và hiệu *Bảo-Hợp*, 27, phố Chợ nhỏ cũ, hiệu *Vĩnh-Xương*, 27, Hà-trung, hiệu *Phương-Đình*, 106 Cầu gỗ, hiệu *Phạm-quản-Trang*, 62, hàng Bạc, hiệu *Hưng-Long*, 27, hàng Bát-đàn, hiệu *Hạnh-Nhân-Đường*, 81, và hiệu *Hưng-Trường* 83 Phúc-kiến, hiệu *Hợp-Hưng-Long*, 25, phố khách Haiphong, hiệu *Hoa-Sinh-Trường* 167 phố Khách và hiệu *Quảng-Lợi-Ích* 38, hàng Song Nam-định, hiệu *Vạn An* phố Tân trai tỉnh Yên-bay, hiệu *Đức-Hưng* phố Việt lợi tỉnh Việt trì, hiệu *Đức-Phong*, 166, phố Đông-thị Hải-dương, hiệu *Phúc-Đường* bán tạp hóa Phúc-yên, hiệu *Tuyên-thị*, số may và tiệm Vân-nam, hiệu *Sai-Chương*, 61, Wing lok Hong kong. Các nơi kể trên có bán bộ có thuốc thấy xem người và cân thuốc nếu chưa khỏi nữa, đến sang hiệu sẽ. Xin các qui-khách chiếu cố.

Bản-hiệu VĂN-XUÂN-ĐƯỜNG
35 bis, phố Tiền-sinh, Bắc-ninh (Tonkin)

HIỆU ICH-KỲ

Ở Hà-nội, Phố Hàng Giấy, số 58

Mở đã hơn hai mươi năm bán các thứ sách học chữ Pháp, chữ Quốc-ngữ, các thứ chuyện ta và giấy, bút, mực.

Buôn ở bên Tây, hàng tốt, giá rẻ, buôn bán thực thà đâu cũng biết.

Hiệu có nhiều những thứ này :

1° **Ngòi bút** : *Militaire (răng cưa), Renommée (cánh tiên), Incomparable (vỏ sang), Hộp bút 12 ngòi.*
2° **Mực bột,**
3° **Quản bút** : 1° *Vệ-sinh (bên Pháp mới chế),* 2° *Ba đèn đen.*
4° **Bút chì**, *Marquise, Baignol.*
5° **Sổ** *Bỏ đầm,*
6° **Bìa ngũ sắc** *(25 và 30 cân).*
7° **Giấy viết** *làm ở bên Pháp, 3. 4, và 5 cân.*
8° **Giấy vẽ** *và vẽ croquis,*
9° **Tẩy** *(đầu bò.)*
10° **Chuyên quốc-ngữ**

KÍNH KIỂU MỚI



Thứ Kính này deo xướng mắt, giòng xinh đẹp, chắt kim trong

Gọng vàng. . . . . 8 $ 00 cả cước.
Gọng bạch kim. . . . 2 . 50
Mũi là Cam và đen.

Bán tại :
TONG-YUNE-TAI
49, Phố Hàng Ngang. — HANOI.



XE AUTO FORD BÁN CÓ 800 $

Máy rất tốt — Cả cao-su thay đổi

Chữa bệnh đau ngực và các bệnh yếu sức bằng dầu gan cá thu-viên

Thường thường tôi thấy nhiều người bệnh dùng dầu gan cá thu nước kêu uống vào mồm thấy hôi khó chịu, cho nên thường họ không chịu được mười hôi ấy mà phải bỏ không dám dùng nữa. Và đã bao nhiêu lời cổ-động ở các báo trương người ta đã từng đọc tới, cũng vẫn biết rằng

Do Võ Thị Hồng Vân và Phan Thị Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách xưa Quán Ven Đường (09/2011)

Những chứng đã kể trên kia sinh ra có độ là bởi vì sâu máu. Phải bệnh thì ngứa ngáy rất là khó chịu. Muốn chóng khỏi nên dùng thuốc:

Dépuratif Richelet

mà các lương-y cả toàn-cầu điều cho là công-hiệu nhất. Dùng nó thì bệnh dù mới hay lâu cũng điều khỏi cả; chẳng những nửa được các chứng ấy mà thôi lại trừ cả các chứng đau xương, nhức đầu.

LỜ | MẬT TÁO
chỉ 2[illegible] lấy | thì
h[illegible] | 4 tháng

Thuốc này có bán ở các hàng tục-hợp to

THUỐC DRAGÉES RABUTEAU
(hiệu đầu mai)

Thuốc này được đăng làm nổi danh riêng cho người: bảo chế ra, vì hiện đã dùng khắp trong các nhà thương và các nhà nuôi người ốm ở hiện nước Đại-pháp. Thuốc này ngày nay ai ai cũng đã biết tiếng, mà lấy làm qui-hóa, lấy làm tin dùng, vì là một thứ thuốc có giá trị đặc biệt. Hễ ai kể có bệnh mà thuốc này có thể chữa khỏi: bệnh suy nhược cả đàn ông, đàn bà; bệnh thần kinh của con gái đến thì; bệnh yếu đuối trong khi thai nghén, trong khi có sữa cho con bú; bệnh một nhọc quá về sự làm ăn, bệnh đau lưng, đặt gân, vân vân.

Chỉ dùng vài ve thuốc Dragées Rabuteau (hiệu đầu mai) thì các bệnh ấy đều thuyên liền.

Ở các hàng bào chế to đều có bán cả!
2656

Máy rất tốt — Cả cao-su thay đổi

Có chauffeur thật giỏi xin tình-nguyện làm mỗi tháng 15 $ mà thôi.

Hỏi tại: POUSSE-POUSSE SAIGONNAIS

7, Boulevard Bobillot. — HANOI
2009

SÀ-PHÒNG
DẦU THƠM XOÁ TÓC.
NƯỚC HOA THƠM.
SÁP MỠ

BA

Packhud Frères & Cie LYON

SPORTSMEN!!

Vous trouverez les

RAQUETTES EXTRA SAIDA
BALLES TENNIS BUSSEY
et accessoires

Chez Société «QUẢNG-HƯNG-LONG»
N° 79, Rue des Paniers, Hanoi
2014

泰 NAM-THÁI 南

26, Quai Clémenceau, 26
(*Tức là phố bờ-sông, số nhà 26*)
HANOI

Hiệu tôi có bán gỗ lim cây, gỗ phiến, gỗ gụ, gỗ lạp và các thứ sẻ sẵn thanh-khi, có cả bán ghế làm sẵn bán và có gạch tây tường. Hàng tốt, giá xin tính phải.

NAM-THÁI
2621 *Kính-cáo.*

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

(Hiệu Gó-đa cũ)
Phố Tràng-tiền Hanoi

Thứ năm 1er Mars và các ngày sau, hiệu chúng tôi có bán chiêu hàng, các thứ đồ dùng cho đàn-bà và đàn-ông, súng ông và đồ thực phẩm.

Xin xem những quyền giá hàng và chỗ bày hàng

Nhân lúc bạc cao không nên bỏ qua
2012

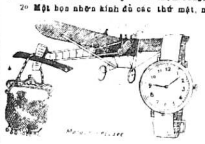
Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

華 PAO-VA 寶

28, Phố Hàng Bồ, Hanoi
版八廿牌門街補行內刁京東

Chúng tôi kính-trình các quý-khách biết rằng nay chúng tôi mới có sang: 1° Một bọn đồ ngà rất tốt như là quả cầu chơm rông, vòng điếu hút thuốc lá, đũa, vân vân

2° Một bọn nhòm kính đủ các thứ một, một đen một trắng, mắt vàng, mũi là cây, vân vân. Lại có cả nhòm kính gọng bằng vàng tây, gọng bọc vàng, gọng đồi mồi, vân vân, quí xuân đến bọ mà đeo những nhòm kính này thì hợp phép vệ sinh lắm lắm.



3° Một bọn đồng-hồ quả-quít đeo tay, đồng-hồ tọa chung, đồng-hồ báo thức, đồng hồ chăm-cám, vân vân.

4° Một bọn nhẫn sắt, đồng sắt, lục sắt, bát sắt, bồ sắt đề thầy-tiền hay là bầy cảnh cũng được và tử bình, vân vân

5° Một bọn đồ mỹ-thuật ở Bắc-kinh sang.

6° Các thứ hàng mới sang kể năm sò trên này chúng tôi xin bán hạ giá, mong cậy các quý-khách chiếu-cố cho thì chúng tôi lấy làm cảm ơn lắm lắm.

Còn các đồ nữ chang, châu báu, ngọc ngà, vàng thì không kể, chắc các qui-khách cũng đã tường cả rồi.

Cẩn-cáo
HIỆU PAO-VA
2032 *Phố Hàng Bồ, số nhà 28, Hanoi.*

« Thứ thuốc nước đường SIROP NOFAL là thứ thuốc tốt hơn cả

Vì những bệnh ho sổ mũi đau đến đàn, đau cuống phổi nặng đến đâu, thuốc ấy cũng trị được một cách rất chóng, và trừ tận gốc.

Vả, thuốc ấy lại khác các thứ thuốc đường khác, là không có làm đau dạ dày chút nào.

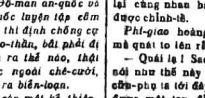
Thuốc mang dịch CACHET NOFAL uống mỗi ngày hai cái mang đến, làm cho phổi thêm mềm nhu, thêm khỏe-mạnh để có sức mà chống lại được bệnh ho, bệnh đau cuống phổi, bệnh hư phổi

Hiệu Bào-chế E. CHASSAGNE

529, phố Paul-Bert, trước cửa hiệu Gó-đa và hồ Hoàn-kiếm trông sang

NGÀY NÀO CŨNG CÓ XE THƠ CHẠY

Công-ty PHẠM-VĂN-PHI



Anto-Postale

Công-Ty chúng tôi xin trình qui-khách biết rằng: kể từ mồng năm tháng giêng tây này, ngày nào chúng tôi cũng có xe chạy chở thơ và hành-khách ở ga Yên-Lý về Phù-Quí và Phù-Qui ra ga Yên-Lý. — Ở Phù-Qui có 3 phiên chợ Hễ buôn bán sầm uất lắm. các qui-khách buôn bán ở đây đi lại có hàng-hóa gì xin cứ giao cho bản-ty chở, tính giá phải chăng.

Các qui-khách đi lại đường Vinh-Đồnghà nên đi xe thơ thì được cẩn thận hơn, nhưng khi lấy vé nên có 2 chiếc lắm đi vào xe khác. Muốn khỏi sự lầm lẫy, xin hiệt qui khách đánh giấy thếp trước cho bản ty. Hễ khi bản ty nhận được giấy thép sẽ cho xe ra đón hay là cho người nhà đi đón.

Đường Yên-Lý đi chợ-Hiếu thì đánh giấy thếp ra PHẠM-VĂN-PHI Yên-Ly garo; — mà đường Vinh-Đồng-Hà thì đánh giấy thếp cho PHẠM-VĂN-PHI Đông-hà garo.
2012

66

TỤC TÁI-SINH-DUYÊN

(Bỏ này cũng tiếp theo sự-tích Mành-lệ-quân, của Hương-diệp phu-nhân là một nhà nữ-sĩ thuở xưa soạn ra. Soạn theo lối đàn-từ, nay xin dịch thành văn xuôi để hiến các độc-giả.)

NGUYỄN-ĐỖ MỤC dịch thuật

Phi-giao hoàng-hậu giảng chỉ như vậy, khiến cho thái-hậu cảm-tức bội phần. Từ đó trong cung thái hậu lí kế đem vào ra công-hiến, thật đã lạnh ngắt như ở. Vua *Anh-tôn* thì suốt ngày đi xe dạo chơi xung quanh ngự viện, hoặc vào các cửa hàng uống rượu. Bao nhiêu bản tâu đem vào nội-điện, chỉ một tay *Phi-giao* hoàng-hậu phê-phó rồi thi-hành.

Một hôm, *Phi giao* hoàng-hậu ngồi trong cung, *Mã thuận* đem các bản tâu vào trình. Trong các bản tâu: hoặc tâu việc ngoại-quốc có ý nom-dòm; hoặc tâu việc nội-giám nhiễu người trái phép; hoặc tâu việc quan tham lại những; hoặc tâu việc cướp giật tung-hoành; phần nhiều thì can việc trong ngự-viện không nên cho mở chợ.

Phi-giao hoàng-hậu đưa hai con mắt phượng, nhìn xuống một lượt, rồi giơ cái tay búp-măng sẽ cầm bút ngọc, phê-phó mọi lẽ, giao cho đình-thần, thật là một bộc « Nê-trung vương » vậy.

Sau cùng lại có một bản tâu của 13 tỉnh, nói về việc thượng-hoàng bỏ đi, ngày nay tìm khắp danh lam cổ-tích, đều chẳng được tin tức chi cả, vậy phải tâu bày, để đợi lệnh chỉ-phán. Và nhân-dân thấy thượng-hoàng bỏ đi, đều có lòng oán-giận. Thánh-thượng không xem-xét đến triều-chính, mà để hiền-hoàng-hậu tin dùng bọn quyền gian. Nay xin thánh thượng trừ tình man man, nếu không thì trong nước tất có ngày sinh biến-loạn.

Phi giao hoàng hậu xem xong, giật mình kinh-sợ mà nghĩ thầm rằng: Dân tức là gốc của nước. Nếu lòng dân oán giận thì gốc nước tất phải lung lay, một mai gây nên việc bình đao, thêm nay khó lòng mà tránh khỏi tai-vạ, thế thì ngày nay ta phải nghĩ cách an dân, mới giữ vững được cái ngôi « Chí-tôn » này vậy.

Phi-giao hoàng-hậu can đó lòng-mày lại ngẫm nghĩ hồi lâu, không nói cần gì. Bỗng lại thấy *Mã-thuận* ở đâu lật-đật chạy đến, tay cầm bản tâu qui dâng mà rằng:

— Muôn tâu lệnh-bà! có quan *Mạnh gia-linh* thừa tướng vừa bắt hạn nghỉ, nay đã tới Kinh, xin vào bệ-kiến, hiện còn chực tại ngoài Ngọ-môn, cho kẻ hạ-thần đem bản tâu vào trước, để đợi lượng trên chỉ phán

Phi-giao hoàng-hậu nghe nói mừng lòng, đặt ngòi bút xuống, rồi phán rằng:

— Nếu vậy hay! Ta vẫn hằng mến nỗi thiếu người thân-thuộc tay chân, nay được cậu-phụ ta đến, Cậu phụ ta thuở xưa vốn yêu-mến ta, ta có thể đem ngoại-sự mà ấy thác cho cậu-phụ ta được.

Nói xong, tức khắc truyền nội-giám triệu *Mạnh-gia-linh* thừa-tướng vào. *Mã-thuận* vội-vàng qui xuống tâu rằng:

— Muôn tâu lệnh-bà! Xin lệnh-bà bẩm thư-thả. Kẻ hạ thần trông thấy nét mặt quan *Mạnh* thừa-tướng nghiêm-nghị lạ-thường. Mà nghe đâu người ở quê nhà tới đây, có đem theo một số quan-tài. Như thế thì tất có tình-ý chi đây, xin lệnh-bà xem bản tâu trước, rồi sau sẽ triệu vào.

Phi-giao hoàng hậu gật đầu liền mở bản tâu ra xem. Bản tâu như sau này:

« *Vân-quốc điện đại học sĩ kiêm* « *hộ bộ thượng-thư Mạnh-gia-linh* « *xin cái đầu để hoàng-hậu lượng-xét:*

« *Kẻ hạ-thần giả đau về nghỉ* « *trong một năm nay, không ngờ* « *trong nước sinh ra lắm sự biến-* « *cố: thượng-hoàng bỏ đi, tả-hậu* « *điên-dại, trang dũng như Bình-* « *giang vương mà cả nhà bị giam.* « *chính-trực như Lương thừa-tướng* « *mà một thân chịu chết. Trên thì* « *thái hậu phiền-muộn, dưới thì* « *nhân-dân oán-giận, bỏi vậy mà* « *sinh ra nhiều tai dị như thủy-lạo,* « *đại-hạn và cướp giặc, vân vân.*

« *Ngoại-nghị huyên truyền, đều đổ* « *lỗi cho hoàng-hậu, vì hôm trước* « *thái-hậu bon lời quở-trách mẹ* « *hoàng-hậu dám vô phép chống-cãi* « *lại, từ đó tới bỏ cả lễ thần hôn,* « *không vào triều-kiến lần nào.*

« *Cương-thường đảo-ngược thì* « *muôn dân còn trông cậy vào đâu* « *Thiên tử bất-hiếu, hoàng-hậu bất-* « *đức, tội ác đã rõ rành rành. Trách* « *nào nước nhà cứ lăng sinh ra nhiều* « *việc. Cái họa-hoạn sau này, kẻ hạ* « *thần không nỡ nói hết.*

« *Kẻ hạ-thần thiết nghĩ hoàng-* « *hậu thuở nhỏ ở chốn khuê-phòng,* « *dẫn có tiếng là người thục-nữ;* « *lúc lớn vào nơi cung-cấm, cũng* « *nổi danh là bậc hiền-phi. Cớ sao* « *lại tin dùng bọn nội-giám Mã-thuận* « *mà khinh rẻ các bậc lão thần.* « *Hoàng-hậu sai Đô-man an-quốc vô* « *Đô-man định-quốc luyện tập cấm* « *binh ở trong nội thì định chống cự* « *với ai. Một vị lão-thần, bất phải đi* « *sứ, quốc-thể còn ra thế nào, thật* « *khiến cho nước ngoài chê-cười,* « *tất có ngày gây ra biến-loạn.*

« *Ngày nay chỉ còn một kẻ thiên-* « *tử và hoàng-hậu phải vào triều-* « *kiến thái-hậu mà tạ tội đi. Lại đón* « *Hàng-hậu về chánh-cung và tha cho* « *gia-quyến họ Hàng. Triệu Doãn* « *thừa-tướng ở Cao lý về. Ban chiếu-* « *thư cho thiên-hạ, tự hối các điều lỗi* « *đó của mình. Như thế thì thượng-* « *hoàng tất sẽ mà thiên-tử và hoàng-* « *hậu mới được an-toàn vậy.*

« *Kẻ hạ-thần càng biết chắc* « *rằng hễ kẻ hạ-thần nói ra thì sẽ có* « *tai-họa, nhưng hễ mình là ngôi tể-* « *phụ, lại lạm-dự vào hàng quốc-thích* « *hoàng-thân, nếu nín-dằn chết chẳng* « *cam, không đám ngảnh mặt làm* « *thinh, hiện khi kẻ hạ-thần tự quê-* « *nhà tới đây, đã đem theo một cỗ* « *quan tài để đợi [illegible]*

Phi-giao hoàng-hậu xem xong, tâu thì nổi giận, can đôi mày lại, quẳng bai mắt lộp, rồi giấy đỏ cả lòng-đen ở trước mặt. Bao nhiêu những bản tâu chồng-chất lại trên long-án, rơi bừa-bãi xuống mặt đất. Các cung-nữ và các nội-giám ai nấy đều run-sợ, lại càng nhăn bảy lại long-án cho được chỉnh-tề.

Phi-giao hoàng-hậu nghiến răng mà quát to lên rằng:

— Quái lạ! Sao lại có những câu nói như thế này! Ta vẫn tưởng là cứu-phụ ta tới đây thì có thể giúp ta được một tay để chỉnh-đốn triều-chính, ai ngờ chưa vào đến nơi, đã dám dâng một bản tâu-sớ cáu, phê thánh-thượng là bất hiếu, và bảo tội là bất đức. Thế này thì ta nhịn làm sao cho được! *Mạnh-gia-linh*! *Mạnh-gia-linh*! Nhà-ngươi chớ cậy là cứu-phụ ta. Ta nói thật cho mà biết, chớ đầu thân-phụ và thân-mẫu là tới đây, ta cũng không nể.

Nói xong, liền ngảnh lại gọi *Mã-thuận* mà bảo rằng:

— *Mã-thuận* đâu! Nhà-ngươi ra lột mũ áo *Mạnh-gia-linh*, rồi tức-khắc lôi vào ngục-thất cho ta.

Mã thuận vâng lệnh vội vàng quay ra. *Phi-giao* hoàng-hậu cứ đăm ngẫm nghĩ một chốt, bỗng lại gọi lại mà bảo rằng:

Mã-thuận! khoan đã! hãy để ta tiếp kiến hẳn, xem bản nói ra làm sao.

(*Còn nữa*)

Certifié l'insertion — Imprimerie du Trung Bắc Tân Văn — Le Gérant: NGUYỄN-VĂN-LUẬN